

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH S

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2024/HSST
Ngày: 11 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH S

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quản Thị Dung, bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh S, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST - HS ngày 28 tháng 2 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 18/03/2024 đối với bị cáo:

Mùi Văn D, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1983 tại huyện M, tỉnh S; nơi cư trú: Bản ST, xã TH, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùi Văn L, con bà Đinh Thị P; bị cáo có vợ là Lò Thị H1 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, đến ngày 25/01/2017 chấp hành xong án phạt tù; Ngày 18/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến 15/9/2021 đã chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Quyết T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản H, xã TH, huyện M, tỉnh S. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùi Văn D: Ông Đàm Mạnh H2 – Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đinh Thị P, sinh năm 1952.

2. Bà Mùi Thị H3, sinh năm 1981.

Cùng cư trú tại địa chỉ: Bản ST, xã TH, huyện M, tỉnh S. Có mặt.

3. Anh Triệu Văn K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản PĐ, xã TL, huyện M, tỉnh S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùi Văn D (làm nghề giết mổ, buôn bán thịt bò lưu động). Buổi tối ngày 04/10/2023, sau khi đi bán thịt bò ở xã TH, huyện M trên đường về nhà, D rẽ vào nhà Triệu Văn V, sinh năm 1966, trú tại bản PĐ, xã TL, huyện M chơi. Lúc đó, nhà ông V đang ăn cơm nên D được ông V mời vào ăn cơm, uống rượu cùng gia đình. Tại mâm cơm có Hà Quyết T, sinh năm 2001 (anh vợ của Triệu Văn K – con trai ông V). Khi D ngồi vào mâm thì K đang đi ra ngoài nên D ngồi vào vị trí của K, trong lúc uống rượu thì K quay vào nhìn thấy D ngồi vào chỗ của mình nên K hỏi D: “*Anh từ đâu đến?*”, D trả lời: “*Mày không phải chủ nhà, tao không nói chuyện với mày*”. Nghe thấy D nói vậy nên anh T giới thiệu K là con của chủ nhà nhưng D không phản ứng gì. T liền nói D là người lạ đến nhà người khác ăn cơm mà còn có thái độ với cả chủ nhà. Thấy chủ nhà không thiện chí nên D đứng dậy bỏ về, khi D ra đến cửa thì bị T cầm chiếc bát ăn cơm sứ ném theo nhưng không trúng. D ra cửa lấy xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 318.73 điều khiển đi về, vừa đi khỏi nhà ông V được mấy trăm mét, nghe chuông điện thoại gọi đến nên D dừng xe để nghe điện thoại. Khi đang dừng xe, ngồi trên yên nghe điện thoại, thì K điều khiển xe mô tô chở T về nhà, nhìn thấy D đang đứng ở đường nên K và T dựng xe rồi đi bộ đến chỗ D, T đứng chặn ở đầu xe còn K đứng phía sau. Thấy T và K đến gây sự, D xuống xe đứng ở phía bên trái cạnh xe, tay vẫn cầm nghe điện thoại. K với tay rút chìa khoá xe của D nhưng D dọa báo an ninh bản nên đã cắm lại vào ổ khoá. T hỏi D tại sao lại tỏ thái độ ở mâm cơm trước đó nhưng D không nói gì. T liền dùng tay phải đâm vào người D, D giơ tay lên đỡ được rồi cúi người xuống rút luôn con dao dài 22cm (loại dao gọt hoa quả) đang dắt ở giá để hàng phía trước yên xe mô tô, đâm một nhát vào ngực phải của T. T lùi lại và nói cho K biết bị D đâm, K liền chạy đến rút chìa khoá xe mô tô không cho D bỏ chạy nhưng chưa rút được chìa khoá xe thì bị D cầm dao đuổi theo, vừa đuổi vừa chửi “*Mẹ chúng mày cứ bám víu tao suốt thế, chúng mày muốn chết à?*”. K chạy xung quanh xe, D đuổi theo đâm một nhát trúng vào đùi bên phải, bị đau nên K bỏ chạy về phía bản H, xã TL, huyện M. D không đuổi tiếp mà điều khiển xe mô tô quay về nhà ở bản ST, xã TH, huyện M, tỉnh S. K và T được quần chúng nhân dân đưa đến Bệnh viện đa khoa TN chữa trị và trình báo nội dung sự việc với Cơ quan chức năng giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường Mùi Văn D gây án là đoạn đường dân sinh từ Tiểu khu 12 đi bản PĐ, xã TL, huyện M (phía trước nhà ông Triệu Văn

L, sinh năm 1990). Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện được dấu vết gì liên quan đến vụ án.

Kết quả kiểm tra dấu vết trên thân thể nạn nhân Triệu Văn K và Hà Quyết T xác định: Tại đùi dưới mông bên phải của Triệu Văn K phát hiện 01 vết thương rách da có kích thước 1,3cm x 1,5cm (bờ mép sắc gọn).

Đối với Hà Quyết T phát hiện tại khoang liên sườn số V có một vết thương thấu ngực dài 03cm, theo kết quả chẩn đoán của Bác sĩ xác định khi nhập viện Hà Quyết T bị vết thương ngực phải gây tràn máu, tràn khí màng phổi, xẹp phổi đã được cấp cứu mổ, khâu và đặt ống dẫn lưu.

Tại các bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 366 và 367 ngày 10/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S, xác định:

“Hà Quyết T bị tổn thương cơ thể 7%, cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn, vào phần mềm thấu ngực phải gây tràn khí, tràn máu, xẹp phổi (nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong). Triệu Văn K bị tổn thương cơ thể 1%”.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Bị cáo Mùi Văn D đã thực hiện lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại Hà Quyết T, Triệu Văn K và người làm chứng.

Ngày 08/10/2023 và ngày 20/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành cho người bị hại Hà Quyết T và Triệu Văn K nhận dạng. Xác định Mùi Văn D là người đã sử dụng dao đâm vào ngực của T và đùi của K vào tối ngày 04/10/2023.

** Vật chứng thu giữ trong vụ án:* 01 con dao nhọn dài 22cm là hung khí gây án (do bị cáo D giao nộp); 01 áo phông cổ tròn, 01 chiếc quần vải màu xanh (thu giữ của T); 01 chiếc áo khoác màu đen, 01 quần nỉ (thu giữ của K mặc khi bị D đâm).

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSSL-P2 ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S đã truy tố bị cáo Mùi Văn D về tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Mùi Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng, quyết định truy tố và không khai báo gì thêm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S giữ nguyên quyết định truy tố, luận tội và đề nghị tuyên bố bị cáo Mùi Văn D phạm tội Giết người.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùi Văn D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo gia đình bị cáo và bị hại.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 con dao nhọn dài 22cm là hung khí gây án (do bị cáo D giao nộp); 01 áo khoác (thu giữ của T); 01 quần nỉ (thu giữ của K mặc khi bị D đâm).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S đã truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường dân sự cho bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có bố đẻ có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất và huân chương kháng chiến hạng ba “có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam”, bị hại Hà Quyết T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù dưới khung hình phạt là 05 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí cho bị cáo do gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị P, Mùi Thị H3: Bà P là mẹ đẻ, chị H3 là chị gái của bị cáo Mùi Văn D, quá trình tham gia bồi thường cho bị hại chị H3 có tham gia nhưng toàn bộ số tiền bồi thường 30.000.000đ là của bà P. Bà P không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp: Quá trình điều tra đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của nạn nhân nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ. Về mức hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào

chữa cho bị cáo không có ý kiến khiêu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với kết luận điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như:

- Đơn đề nghị khởi tố của bị hại Hà Quyết T;

- Kết luận giám định số 366 và 367/KLTTCT – TTPY ngày 10/10/2023; của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh S kết luận: Đối với kết quả giám định của Hà Quyết T, thương tích vết thương phần mềm thấu thành ngực do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn, diện tích tiếp xúc giới hạn gây ra; thương tích vùng ngực của Hà Quyết T là vết thương nằm trong vùng trọng yếu của cơ thể; thương tích vết thương thấu thành ngực của Hà Quyết T nếu không được cấp cứu và can thiệp kịp thời bệnh nhân sẽ tử vong do tràn máu, tràn khí màng phổi, xẹp phổi; tỷ lệ tổn thương cơ thể 7%; Hồ sơ bệnh án của bị hại Hà Quyết T.

Từ những chứng cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước khi cùng ăn cơm ở nhà ông Triệu Văn V. Khoảng hơn 21 giờ tại tiểu khu 12 đường vào bản PĐ, xã TL, huyện M khi gặp D trên đường, T và D đã xảy ra xô xát, T dùng tay phải đâm vào người D, D giơ tay lên đỡ được rồi cúi người xuống rút luôn con dao dài 22cm (loại dao gọt hoa quả) đang dặt ở giá để hàng phía trước yên xe mô tô, đâm một nhát vào ngực phải là vùng trọng yếu trên cơ thể của T, vết thương xuyên thấu ngực, gây tràn máu, tràn khí và xẹp phổi tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%. Thương tích của Hà Quyết T nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo phạm tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được dùng dao đâm vào vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn có từ trước giữa bị cáo và bị hại, việc bị hại không tử vong là do được cấp cứu kịp thời. Bị hại bị thương tích 7% sức khỏe. Hành vi giết người của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng quy định khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt phù

hợp, tương xứng nhằm đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án hai lần đều đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường dân sự cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất và huân chương kháng chiến hạng ba “có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam”, bị hại Hà Quyết T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung “*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cũng như các chi phí khác như chi phí chăm sóc, chi phí tiền công lao động bị mất trong thời gian bị hại nằm viện, chi phí tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền là 30.000.000đ. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên cần ghi nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Đối với số tiền bà Đinh Thị P đã bồi thường thay bị cáo, bà P không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi bị cáo sử dụng dao nhọn đâm vào đùi Triệu Văn K gây thương tích 1%. Quá trình điều tra Triệu Văn K không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự và bồi thường dân sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc áo khoác bằng vải màu đen; 01 chiếc quần nỉ, cạp chun màu đen; 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong; 01 móc kim loại, có thân bọc nhựa màu nâu; 01 chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay, màu đen; 01 chiếc quần vải màu xanh; 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an; 01 con dao chuôi gỗ, mũi nhọn dài 22cm. Xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn do đó miễn án phí hình sự sơ

thảm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Mùi Văn D phạm tội: “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Hà Quyết T toàn bộ thiệt hại số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) chiếc áo khoác bằng vải màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần nỉ, cạp chun màu đen, có hoa văn màu xám trắng, tại phần sau ống quần bên phải có 01 vết rách dài 03 cm, cách cạp quần 17 cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước ghi: “Test thử ma tuý Mùi Văn D ngày ngày 06/10/2023, KQ: Dương tính”. Mặt sau dán giấy niêm phong số 072013 của Công an tỉnh S có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện M, tỉnh S; 01 (Một) móc kim loại, có thân bọc nhựa màu nâu, kích thước 06cm x 02cm; 01 (Một) chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay, màu đen, size 2XL, mặt trước của áo ghi dòng chữ “BALMAIN PARIS” màu trắng, tại vị trí mặt trước của áo cách vùng nách phải 10cm, cách gấu áo 25cm có 01 vết rách làm thủng mặt trước của áo trên diện 02cm, trên áo có bầm dính chất màu nâu đỏ nghi là máu đã khô; 01 (Một) chiếc quần vải màu xanh, kích thước 90cm x 40cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an, mặt sau có 02 chữ ký và dòng ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong cùng 03 dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (Bên trong phong bì niêm phong 01 con dao chuôi gỗ, mũi nhọn dài 22cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh S).

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Mùi Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 11/4/2024).

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh S;
- Công an tỉnh S;
- Trại tạm giam Công an tỉnh S;
- Sở Tư pháp tỉnh S;
- Cục THADS tỉnh S;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên